

KẾ HOẠCH XÂY DỰNG TCVN BỔ SUNG NĂM 2017
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1999 /QĐ-BKHCN ngày 28 tháng 07 năm 2017
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Lĩnh vực/đối tượng TCVN	Tên gọi TCVN	Phương thức xây dựng TCVN	Tổ chức biên soạn/ Ban kỹ thuật xây dựng TCVN	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến		Cơ quan đề xuất kế hoạch
					Bắt đầu	Kết thúc	NSNN	Nguồn khác	
<u>I. BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN</u>									
Lĩnh vực bảo vệ thực vật									
1.		Khảo nghiệm hiệu lực sinh học của thuốc bảo vệ thực vật	Xây dựng mới	Cục Bảo vệ thực vật	2017	2018			
2.		Kiểm định dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trên nông sản	Xây dựng mới	Cục Bảo vệ thực vật	2017	2018			
3.		Khảo nghiệm thời gian cách ly thuốc bảo vệ thực vật	Xây dựng mới	Cục Bảo vệ thực vật	2017	2018			
4.		Phương pháp đánh giá rủi ro thuốc bảo vệ thực vật	Xây dựng mới	Cục Bảo vệ thực vật	2017	2018			
5.		Thuốc bảo vệ thực vật chứa hoạt chất Glyphosate – Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử	Xây dựng mới	Trung tâm Kiểm định và khảo nghiệm thuốc phía Bắc - Cục Bảo vệ thực vật	2017	2018			
6.		Thuốc bảo vệ thực vật chứa hoạt chất Chlorpyrifos E – Yêu cầu kỹ thuật và	Xây dựng mới	Trung tâm Kiểm định và khảo nghiệm thuốc phía Bắc - Cục	2017	2018			

TT	Lĩnh vực/đối tượng TCVN	Tên gọi TCVN	Phương thức xây dựng TCVN	Tổ chức biên soạn/ Ban kỹ thuật xây dựng TCVN	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến		Cơ quan đề xuất kế hoạch
					Bắt đầu	Kết thúc	NSNN	Nguồn khác	
		phương pháp thử		Bảo vệ thực vật					
7.		Quy định điều kiện khu cách ly trong kiểm dịch thực vật sau nhập khẩu đối với giống cây trồng nhập khẩu	Xây dựng mới	Trung tâm Kiểm dịch thực vật sau nhập khẩu I – Cục Bảo vệ thực vật	2017	2018			
8.		Quy trình kiểm tra kiểm dịch sau nhập khẩu đối với cây có củ nhập khẩu	Xây dựng mới	Trung tâm Kiểm dịch thực vật sau nhập khẩu I – Cục Bảo vệ thực vật	2017	2018			
9.		Thuốc bảo vệ thực vật chứa hoạt chất Dinotefuran – Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử	Xây dựng mới	Cục Bảo vệ thực vật	2017	2018			
10.		Thuốc bảo vệ thực vật chứa hoạt chất Thiamethoxame – Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử	Xây dựng mới	Cục Bảo vệ thực vật	2017	2018			
Lĩnh vực Thú y									
11.		Quy trình chẩn đoán bệnh lở mồm long móng	Soát xét TCVN 8400-1:2010	Cơ quan Thú y vùng 6	2017	2018			
12.		Quy trình chẩn đoán bệnh dại	Tham khảo tài liệu OIE	Trung tâm chẩn đoán Thú y TW	2017	2018			
13.		Quy trình chẩn đoán bệnh roi trùng	Tham khảo tài liệu OIE	Trung tâm chẩn đoán Thú y TW	2017	2018			

TT	Lĩnh vực/đối tượng TCVN	Tên gọi TCVN	Phương thức xây dựng TCVN	Tổ chức biên soạn/ Ban kỹ thuật xây dựng TCVN	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến		Cơ quan đề xuất kế hoạch
					Bắt đầu	Kết thúc	NSNN	Nguồn khác	
14.		Quy trình chẩn đoán bệnh lưỡi xanh	Tham khảo tài liệu OIE	Cơ quan Thú y vùng 6	2017	2018			
15.		Quy trình lấy mẫu thuốc thú y để kiểm tra chất lượng	Xây dựng mới	Trung tâm kiểm tra thuốc thú y trung ương	2017	2018			
16.		Quy trình lưu giữ mẫu chẩn đoán xét nghiệm	Xây dựng mới	Trung tâm kiểm tra thuốc thú y trung ương	2017	2018			
Lĩnh vực Thủy lợi									
17.		Quy hoạch xây dựng thủy lợi – Quy định về nội dung, thành phần, khối lượng	Soát xét TCVN 8302:2009	Viện quy hoạch Thủy lợi	2017	2018			
Lĩnh vực Thủy sản									
18.		Nuôi trồng thủy sản hữu cơ – Yêu cầu kỹ thuật bảo đảm vệ sinh thú ý, bảo vệ môi trường và an toàn thực phẩm	Xây dựng mới	Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản II	2017	2018			
19.		Nuôi trồng thủy sản sinh thái - Yêu cầu kỹ thuật bảo đảm vệ sinh thú ý, bảo vệ môi trường và an toàn thực phẩm	Xây dựng mới	Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản II	2017	2018			
20.		Giống cá nước ngọt – Yêu cầu kỹ thuật	Xây dựng mới	Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản I	2017	2018			

TT	Lĩnh vực/đối tượng TCVN	Tên gọi TCVN	Phương thức xây dựng TCVN	Tổ chức biên soạn/ Ban kỹ thuật xây dựng TCVN	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến		Cơ quan đề xuất kế hoạch
					Bắt đầu	Kết thúc	NSNN	Nguồn khác	
21.		Giống cá biển – Yêu cầu kỹ thuật	Xây dựng mới	Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản I	2017	2018			
22.		Vùng sản xuất giống thủy sản tập trung - Yêu cầu kỹ thuật bảo đảm vệ sinh thú ý, bảo vệ môi trường	Xây dựng mới	Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản III	2017	2018			
Lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm thủy sản và muối									
23.		Quy phạm thực hành chế biến nước mắm truyền thống	Xây dựng mới	Cục Chế biến NLTS&NM	2017	2018			
Lĩnh vực lâm nghiệp									
24.		Rừng trồng – Rừng gỗ lớn chuyển hóa từ rừng cung cấp gỗ nhỏ - Phần 3: Bạch đàn Urophylla	Xây dựng mới	Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam	2017	2018			
<u>II. BỘ Y TẾ</u>									
25.		Sữa dạng lỏng – Xác định sữa bột bằng phương pháp kết tủa protein và quan sát màu của phản ứng oxy hóa – khử	Xây dựng mới		2017	2018			

TT	Lĩnh vực/đối tượng TCVN	Tên gọi TCVN	Phương thức xây dựng TCVN	Tổ chức biên soạn/ Ban kỹ thuật xây dựng TCVN	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến		Cơ quan đề xuất kế hoạch
					Bắt đầu	Kết thúc	NSNN	Nguồn khác	
<u>III. BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ</u>									
Lĩnh vực nông nghiệp hữu cơ									
26.		Yêu cầu chung đối với sản xuất, chế biến, ghi nhãn sản phẩm nông nghiệp hữu cơ	Soát xét TCVN 11041:2015	TCVN/TC/F3/SC1 Sản phẩm Nông nghiệp hữu cơ	2017	2018			
27.		Trồng trọt hữu cơ	Xây dựng mới		2017	2018			
28.		Chăn nuôi hữu cơ	Xây dựng mới		2017	2018			
29.		Nuôi thủy sản hữu cơ	Xây dựng mới		2017	2018			
30.		Gạo hữu cơ	Xây dựng mới		2017	2018			
31.		Tôm hữu cơ	Xây dựng mới		2017	2018			
32.		Nuôi ong hữu cơ	Xây dựng mới		2017	2018			
33.		Sữa hữu cơ	Xây dựng mới		2017	2018			
34.		Yêu cầu đối với tổ chức đánh giá, chứng nhận hệ thống sản xuất và chế biến sản phẩm hữu cơ	Xây dựng mới		2017	2018			
Lĩnh vực tiết kiệm năng lượng									
35.		Bóng đèn LED có balast lắp liền dùng	Chấp nhận IEC 62560:2015	TCVN/TCE1/S C5 Hiệu suất	2017	2018			

TT	Lĩnh vực/đối tượng TCVN	Tên gọi TCVN	Phương thức xây dựng TCVN	Tổ chức biên soạn/ Ban kỹ thuật xây dựng TCVN	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến		Cơ quan đề xuất kế hoạch
					Bắt đầu	Kết thúc	NSNN	Nguồn khác	
		cho chiếu sáng thông dụng – Quy định về		<i>năng lượng thiết bị gia dụng</i>					
36.		Bóng đèn LED hai đầu được thiết kế để thay thế bóng đèn huỳnh quang ống thẳng	Chấp nhận IEC 62776:2014	nt	2017	2018			
37.		Máy tính xách tay – Hiệu suất năng lượng	Xây dựng mới	nt	2017	2018			
38.		Máy tính – Phép đo tiêu thụ năng lượng	Chấp nhận IEC 62623:2012	nt	2017	2018			
Lĩnh vực thép và sản phẩm thép									
39.		Thép không gỉ- Thành phần hóa học	Chấp nhận ISO 15510:2014	TCVN/TC 17 <i>Thép</i>	2017	2018			
40.		Thép không gỉ công dụng chung- Phần 1: Sản phẩm phẳng chịu ăn mòn	Chấp nhận ISO 16143-1:2014	nt	2017	2018			
Lĩnh vực Thực phẩm									
41.		Tinh dầu cám gạo	Xây dựng mới	TCVN/TC/F2 <i>Dầu mỡ động thực vật</i>	2017	2018			

TT	Lĩnh vực/đối tượng TCVN	Tên gọi TCVN	Phương thức xây dựng TCVN	Tổ chức biên soạn/ Ban kỹ thuật xây dựng TCVN	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến		Cơ quan đề xuất kế hoạch
					Bắt đầu	Kết thúc	NSNN	Nguồn khác	
Lĩnh vực môi trường không khí									
42.		Không khí trong nhà – Phần 15: Kế hoạch lấy mẫu đối với nito dioxit (NO ₂)	Chấp nhận ISO 16000-15:2008	TCVN/TC 142 <i>Chất lượng không khí</i>	2017	2018			
43.		Không khí trong nhà – Phần 16: Phát hiện và định lượng nấm mốc – Lấy mẫu bằng phương pháp lọc	Chấp nhận ISO 16000-16:2008	nt	2017	2018			
44.		Không khí trong nhà – Phần 17: Phát hiện và định lượng nấm mốc – Phương pháp nuôi cấy	Chấp nhận ISO 16000-17:2008/Cor 1:2009	nt	2017	2018			
45.		Không khí trong nhà – Phần 18: Phát hiện và định lượng nấm mốc – Phương pháp lấy mẫu bằng tác động	Chấp nhận ISO 16000-18:2011/Cor 1:2011	nt	2017	2018			
46.		Không khí trong nhà – Phần 19: Kế hoạch lấy mẫu nấm mốc	Chấp nhận ISO 16000-19:2012	nt	2017	2018			
47.		Không khí trong nhà – Phần 20: Phát hiện và định lượng nấm mốc – Xác định tổng	Chấp nhận ISO 16000-20:2014	nt	2017	2018			

TT	Lĩnh vực/đối tượng TCVN	Tên gọi TCVN	Phương thức xây dựng TCVN	Tổ chức biên soạn/ Ban kỹ thuật xây dựng TCVN	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến		Cơ quan đề xuất kế hoạch
					Bắt đầu	Kết thúc	NSNN	Nguồn khác	
		số bào tử.							
48.		Không khí trong nhà – Phần 21: Phát hiện và định lượng nấm mốc – Lấy mẫu từ vật liệu	Chấp nhận ISO 16000-21:2013	nt	2017	2018			
49.		Không khí trong nhà – Phần 23: Thử tính năng để đánh giá sự giảm nồng độ formaldehyt do vật liệu xây dựng hấp thụ	Chấp nhận ISO 16000-23:2009	nt	2017	2018			
50.		Không khí trong nhà – Phần 24: Thử tính năng để đánh giá sự giảm nồng độ hợp chất hữu cơ dễ bay hơi (trừ formandehyt) do vật liệu xây dựng hấp thụ	Chấp nhận ISO 16000-24:2009	nt	2017	2018			
51.		Không khí trong nhà – Phần 25: Xác định phát thải các hợp chất hữu cơ bán bay hơi do các sản phẩm trong các tòa nhà – Phương pháp thử	Chấp nhận ISO 16000-25:2011	nt	2017	2018			

TT	Lĩnh vực/đối tượng TCVN	Tên gọi TCVN	Phương thức xây dựng TCVN	Tổ chức biên soạn/ Ban kỹ thuật xây dựng TCVN	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến		Cơ quan đề xuất kế hoạch
					Bắt đầu	Kết thúc	NSNN	Nguồn khác	
		dùng vi buồng							
52.		Không khí trong nhà – Phần 26: Chiến lược lấy mẫu cacbon dioxit (CO ₂)	Chấp nhận ISO 16000-26:2012	nt	2017	2018			
53.		Không khí trong nhà – Phần 27: Xác định sợi bụi lắng trên bề mặt bằng SEM (kính hiển vi quét điện tử) (phương pháp trực tiếp)	Chấp nhận ISO 16000-27:2014	nt	2017	2018			
54.		Không khí trong nhà – Phần 28: Xác định khí có mùi phát thải từ sản phẩm xây dựng sử dụng buồng thử.	Chấp nhận ISO 16000-28:2012	nt	2017	2018			
55.		Không khí trong nhà – Phần 29: Phương pháp thử đối với detector VOC.	Chấp nhận ISO 16000-29:2014	nt	2017	2018			
56.		Không khí trong nhà – Phần 30: Phép thử giác quan trong không khí trong nhà.	Chấp nhận ISO 16000-30:2014	nt	2017	2018			
57.		Không khí trong nhà – Phần 31: Phép đo độ kháng cháy và độ	Chấp nhận ISO 16000-31:2014	nt	2017	2018			

TT	Lĩnh vực/đối tượng TCVN	Tên gọi TCVN	Phương thức xây dựng TCVN	Tổ chức biên soạn/ Ban kỹ thuật xây dựng TCVN	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến		Cơ quan đề xuất kế hoạch
					Bắt đầu	Kết thúc	NSNN	Nguồn khác	
		dẻo dựa trên hợp chất phospho hữu cơ – este axit phosphoric							
58.		Không khí trong nhà – Phần 32: Khảo sát các tòa nhà về các chất ô nhiễm.	Chấp nhận ISO 16000-32:2014	nt	2017	2018			
59.		Không khí trong nhà – Phần 33: Xác định phtalat bằng sắc ký khí/phổ khối lượng (GC/MS)	Chấp nhận ISO 16000-33:2016	nt	2017	2018			
60.		Không khí trong nhà, không khí xung quanh và không khí vùng làm việc – Lấy mẫu và phân tích hợp chất hữu cơ bay hơi bằng sắc ký khí/giải hấp nhiệt/ống hấp phụ - Phần 1: Lấy mẫu bơm.	Chấp nhận ISO 16017-1:2000	nt	2017	2018			
61.		Không khí trong nhà, không khí xung quanh và không khí vùng làm việc – lấy mẫu và phân tích hợp chất hữu cơ bay hơi	Chấp nhận ISO 16017-2:2003	nt	2017	2018			

TT	Lĩnh vực/đối tượng TCVN	Tên gọi TCVN	Phương thức xây dựng TCVN	Tổ chức biên soạn/ Ban kỹ thuật xây dựng TCVN	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến		Cơ quan đề xuất kế hoạch
					Bắt đầu	Kết thúc	NSNN	Nguồn khác	
		bằng sắc ký khí/giải hấp nhiệt/ống hấp phụ - Phần 2: Lấy mẫu khuếch tán							
62.		Chất lượng không khí – Xác định tổng các hợp chất hữu cơ không phải metan – Phương pháp detector ion hóa ngọn lửa và làm giàu trước bằng đông lạnh.	Chấp nhận ISO 14965:2000	nt	2017	2018			
63.		Chất lượng không khí – Quy ước lấy mẫu đối với hạt lắng đọng truyền trong không khí trong hệ hô hấp của con người.	Chấp nhận ISO 13138:2012	nt	2017	2018			
64.		Không khí xung quanh – Xác định hydrocacbon thơm đa vòng pha hạt bằng sắc ký lỏng hiệu năng cao.	Chấp nhận ISO 16362:2005	nt	2017	2018			
Chất lượng nước									

TT	Lĩnh vực/đối tượng TCVN	Tên gọi TCVN	Phương thức xây dựng TCVN	Tổ chức biên soạn/ Ban kỹ thuật xây dựng TCVN	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến		Cơ quan đề xuất kế hoạch
					Bắt đầu	Kết thúc	NSNN	Nguồn khác	
65.		Chất lượng nước – radon-222 – Phần 1: Nguyên lý chung	Chấp nhận ISO 13164-1:2013	TCVN/TC 147 <i>Chất lượng nước</i>	2017	2018			
66.		Chất lượng nước – radon-222 – Phần 2: Phương pháp thử sử dụng phổ tia gamma	Chấp nhận ISO 13164-2:2013	nt	2017	2018			
67.		Chất lượng nước – radon-222 – Phần 3: phương pháp thử sử dụng thiết bị đo emano	Chấp nhận ISO 13164-3:2013	nt	2017	2018			
68.		Chất lượng nước – radon-222 – Phần 4: Phương pháp thử sử dụng đếm nhấp nháy lỏng hai pha	Chấp nhận ISO 13164-4:2015	nt	2017	2018			
Chất lượng đất									
69.		Chất lượng đất – Thông số dùng cho mô hình địa hóa học của ngậm chiết và phân biệt hóa của các thành phần trong đất và vật liệu – Phần 1: Chiết oxit và hydroxit sắt bằng	Chấp nhận ISO 12782-1:2012	TCVN/TC 190 <i>Chất lượng đất</i>	2017	2018			

TT	Lĩnh vực/đối tượng TCVN	Tên gọi TCVN	Phương thức xây dựng TCVN	Tổ chức biên soạn/ Ban kỹ thuật xây dựng TCVN	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến		Cơ quan đề xuất kế hoạch
					Bắt đầu	Kết thúc	NSNN	Nguồn khác	
		axit ascobic.							
70.		Chất lượng đất – Thông số dùng cho mô hình địa hóa học của ngậm chiết và phân biệt hóa của các thành phần trong đất và vật liệu – Phần 2: Chiết oxit và hydroxyt sắt tinh thể bằng dithionit	Chấp nhận ISO 12782-2:2012	nt	2017	2018			
71.		Chất lượng đất – Thông số dùng cho mô hình địa hóa học của ngậm chiết và phân biệt hóa của các thành phần trong đất và vật liệu – Phần 3: Chiết oxit và hydroxyt nhôm bằng amoni oxalat/axit oxalic	Chấp nhận ISO 12782-3:2012	nt	2017	2018			
72.		Chất lượng đất – Thông số dùng cho mô hình địa hóa học của ngậm chiết và phân biệt hóa của các thành phần trong đất và vật liệu – Phần 4:	Chấp nhận ISO 12782-4:2012	nt	2017	2018			

TT	Lĩnh vực/đối tượng TCVN	Tên gọi TCVN	Phương thức xây dựng TCVN	Tổ chức biên soạn/ Ban kỹ thuật xây dựng TCVN	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến		Cơ quan đề xuất kế hoạch
					Bắt đầu	Kết thúc	NSNN	Nguồn khác	
		Chiết các chất humic từ mẫu đất							
73.		Chất lượng đất – Thông số dùng cho mô hình địa hóa học của ngấm chiết và phân biệt hóa của các thành phần trong đất và vật liệu – Phần 5: Chiết các chất humic từ mẫu đất thể lỏng.	Chấp nhận ISO 12782-5:2012	nt	2017	2018			
Bao bì tái chế									
74.		Bao bì và môi trường - Yêu cầu chung đối với việc sử dụng các tiêu chuẩn ISO trong lĩnh vực bao bì và môi trường	Chấp nhận ISO 18601:2013	TCVN/TC 63 <i>Bao bì</i>	2017	2018			
75.		Bao bì và môi trường - Tận dụng hiệu quả hệ thống bao bì	Chấp nhận ISO 18602:2013	nt	2017	2018			
76.		Bao bì và môi trường - Tái sử dụng	Chấp nhận ISO 18603:2013	nt	2017	2018			
77.		Bao bì và môi trường - Tái chế vật liệu	Chấp nhận ISO 18604:2013	nt	2017	2018			

TT	Lĩnh vực/đối tượng TCVN	Tên gọi TCVN	Phương thức xây dựng TCVN	Tổ chức biên soạn/ Ban kỹ thuật xây dựng TCVN	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến		Cơ quan đề xuất kế hoạch
					Bắt đầu	Kết thúc	NSNN	Nguồn khác	
78.		Bao bì và môi trường - Thu hồi năng lượng	Chấp nhận ISO 18605:2013	nt	2017	2018			
79.		Bao bì và môi trường - Tái chế hữu cơ	Chấp nhận ISO 18606:2013	nt	2017	2018			
Cửa hàng khí dầu mỏ									
80.		Cửa hàng khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) - Yêu cầu chung về an toàn	Soát xét TCVN 6223:2011	TCVN/TC 98/SC 2 <i>Cửa hàng xăng dầu</i>	2017	2018			
Ống nhựa PVC-U									
81.		Hệ thống ống bằng nhựa UPVC vận chuyển nước, nước thải thải sử dụng trong tòa nhà	Chấp nhận ISO 3633:2002	TCVN/TC 138 <i>Ống và phụ tùng đường ống</i>	2017	2018			
Thiết bị tích điện									
82.		Hệ thống điện dùng cho thiết bị vận hành cá nhân	Tham khảo Tiêu chuẩn UL 2272:2016	TCVN/TC/E1 <i>Máy điện và khí cụ điện</i>	2017	2018			
83.		Pin và acquy sơ cấp chứa ankan hoặc chất điện phân không axit khác – Yêu cầu an toàn đối với pin sơ	Chấp nhận IEC 62133-2:2017		2017	2018			

TT	Lĩnh vực/đối tượng TCVN	Tên gọi TCVN	Phương thức xây dựng TCVN	Tổ chức biên soạn/ Ban kỹ thuật xây dựng TCVN	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến		Cơ quan đề xuất kế hoạch
					Bắt đầu	Kết thúc	NSNN	Nguồn khác	
		cáp gắn kín xách tay và ac quy được làm từ các pin này, để sử dụng trong các ứng dụng xách tay – Phần 2: Hệ thống lithium							
Cọc ống bê tông gia cố nền đất yếu									
84.		Gia cố nền đất yếu – Phương pháp đổ cọc bê tông tại chỗ –Thiết kế, Thi công và nghiệm thu	Xây dựng mới	TCVN/TC 71 <i>Bê tông cốt thép</i>	2017	2018			

Chú thích: Trong quá trình thực hiện kế hoạch, tên gọi TCVN trong kế hoạch cần được xem xét, nghiên cứu xác định lại cho phù hợp với nội dung, đối tượng Tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) tương ứng.